

CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ LEANCARE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ LEANCARE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110626047

3. Ngày thành lập: 15/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 404, Tầng 4, Tòa nhà Ocean Park, Số 01 Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0374115026

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543

13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, Môi giới (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
15.	Bán buôn đồ uống	4633
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (Có nội dung được phép lưu hành) Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế (Trong phạm vi nhà nước cho phép)	4649
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết :Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659(Chính)
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn,vàng miếng,súng,đạn,tiền kim khí,trừ buôn bán hóa chất tại trụ sở)	4661
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Loại trừ kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu	4662
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn,vàng miếng,súng,đạn,tiền kim khí,trừ buôn bán hóa chất tại trụ sở)	4669
26.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
27.	Trồng cây lâu năm khác	0129
28.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	0162
29.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
30.	Dịch vụ đóng gói	8292
31.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ : Dạy về tôn giáo;Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
32.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
33.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
34.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

35.	Lập trình máy vi tính	6201
36.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
37.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
38.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
39.	Cổng thông tin (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	6312
40.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Loại trừ: Các hoạt động của đại lý bảo hiểm và môi giới, hoạt động quản lý quỹ	6622
41.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết:kinh doanh bất động sản	6810
42.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: tư vấn môi giới bất động sản(Trừ đấu giá ,tư vấn pháp luật)	6820
43.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật, tài chính,kế toán)	7020
44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
45.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
46.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Trừ thiết kế công trình xây dựng,giám sát thi công,khảo sát chất lượng)	7410
48.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
49.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động của những nhà báo độc lập, không bao gồm hoạt động tư vấn chứng khoán và hoạt động báo chí)	7490
50.	Hoạt động thú y Chi tiết: Dịch vụ về chăn nuôi thú y và thú y thủy sản.(không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	7500
51.	Cho thuê xe có động cơ	7710
52.	Bán buôn tổng hợp Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn,vàng miếng,súng,đạn,tiền kim khí,trừ buôn bán hóa chất tại trụ sở)	4690

53.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn, tiền kim khí, trừ buôn bán hóa chất tại trụ sở)	4719
54.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
55.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
56.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
57.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
58.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón (không hoạt động tại trụ sở)	0891
59.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
60.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
61.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc (không hoạt động tại trụ sở)	1430
62.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm (không hoạt động tại trụ sở)	1512
63.	Sản xuất giày, dép (không hoạt động tại trụ sở)	1520
64.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	1610
65.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (không hoạt động tại trụ sở)	1621
66.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện (không hoạt động tại trụ sở)	1629
67.	In ấn (không hoạt động tại trụ sở, trừ in tráng bao bì kim loại, in ấn trên sản phẩm vải, sợi, dệt, may)	1811
68.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ rèn, dập khuôn tem)	1812
69.	Sao chép bản ghi các loại	1820
70.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế (không hoạt động tại trụ sở)	1920
71.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (không hoạt động tại trụ sở)	2022
72.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2512
73.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở, trừ xử lý tráng phủ, xi mạ kim loại)	2592
74.	Sản xuất thiết bị truyền thông (không hoạt động tại trụ sở)	2630

75.	Sản xuất đồ điện dân dụng (không hoạt động tại trụ sở)	2750
76.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
77.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn,vàng miếng,súng,đạn,tiền kim khí,trừ buôn bán hóa chất tại trụ sở	4791
78.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn,vàng miếng,súng,đạn,tiền kim khí,trừ buôn bán hóa chất tại trụ sở	4799
79.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
80.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
81.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
82.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
83.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
84.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
85.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
86.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
87.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
88.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
89.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5222
90.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
91.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
92.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết:Dịch vụ đại lý giao nhận vận chuyển:Logistics (Trừ kinh doanh bến bãi oto,hóa lỏng khí để vận chuyển và dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
93.	Bưu chính	5310
94.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết:Khách sạn,biệt thự du lịch,căn hộ du lịch,nhà nghỉ du lịch,nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê(không hoạt động tại trụ sở)	5510
95.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)	5610

96.	Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm hoạt động quán bar, giải khát có khiêu vũ, trừ cung cấp xuất ăn cho hãng hàng không)	5629
97.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm hoạt động quán bar ,vũ trường,karaoke...)	5630
98.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết:hoạt động sản xuất phim điện ảnh,sản xuất video,hoạt động sản xuất phim truyền hình(Trừ sản xuất phim,phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ;không sử dụng hiệu ứng chất nổ, chất cháy,hóa chất làm đạo cụ,dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện phim ảnh;+Trừ hoạt động báo chí theo Điều 14 Luật Báo chí)	5911
99.	Hoạt động hậu kỳ (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ;không sử dụng chất nổ, chất cháy,hóa chất làm đạo cụ,dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ,sự kiện, phim ảnh)	5912
100.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
101.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: cho thuê máy móc,thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
102.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết:Hoạt động của các đại lý tư vấn giới thiệu và môi giới lao động, việc làm(trừ cho thuê lại lao động)	7810
103.	Cung ứng lao động tạm thời (trừ cho thuê lại lao động)	7820
104.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Trừ cho thuê lại lao động)	7830
105.	Đại lý du lịch	7911
106.	Điều hành tua du lịch	7912
107.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (không bao gồm tổ chức họp báo)	7990
108.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết : Kinh doanh dịch vụ bảo vệ (Không bao gồm hoạt động bảo vệ của cơ quan nhà nước)	8010
109.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (Trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8110
110.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
111.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

112.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
113.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
114.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Không hoạt động tại trụ sở)	3100
115.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
116.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
117.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
118.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
119.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
120.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
121.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
122.	Sản xuất điện	3511
123.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
124.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
125.	Thoát nước và xử lý nước thải (Không hoạt động tại trụ sở)	3700
126.	Thu gom rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3811
127.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3821
128.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3822
129.	Tái chế phế liệu (Không hoạt động tại trụ sở)	3830
130.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Không hoạt động tại trụ sở)	3900
131.	Xây dựng nhà để ở	4101
132.	Xây dựng nhà không để ở	4102
133.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
134.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
135.	Xây dựng công trình điện	4221
136.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
137.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
138.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
139.	Xây dựng công trình thủy	4291
140.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
141.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
142.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

143.	Phá dỡ (loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
144.	Chuẩn bị mặt bằng (loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
145.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
146.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
147.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
148.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
149.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
150.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
151.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
152.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
153.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
154.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
155.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
156.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 9.600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG HẢI

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/11/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001090003695

Ngày cấp: 30/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Diễn, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phú Diễn, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/11/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001090003695

Ngày cấp: 30/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Diễn, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phú Diễn, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội